

Số: DBLU_28/21h00/DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**TIN Lũ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG THAO
TIN Lũ TRÊN SÔNG MÃ, SÔNG CẢ VÀ SÔNG ĐỒNG NAI**

1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12 giờ qua

Lũ trên sông Thao (Lào Cai), trên sông Mã (Thanh Hóa) đang xuống.

Hiện nay, lũ trên sông Lô (Tuyên Quang), sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam (Bắc Ninh), hạ lưu sông Cả (Nghệ An) đang lên;

Lũ trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài xuống chậm theo vận hành của thủy điện thượng lưu.

Mức nước lúc 19h ngày 30/9 trên các sông như sau:

Trên sông Thao tại trạm Yên Bái 34,12m, trên báo động (BD)3 2,12m.

Trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang 23,09m, dưới BD2 0,91m;

Trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam 6,12m, dưới BD3 0,18m;

Trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu 4,03m, dưới BD1 0,27m;

Trên sông Thương tại trạm Phũ Lạng Thương 4,35m, trên BD1 0,05m;

Trên sông Mã tại Giàng 6,28m, dưới BD3 0,22m;

Trên sông Cả tại trạm Nam Đàn 7,36m, trên BD2 0,46m;

Trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài 112,55m, trên BD2 0,05m.

2. Dự báo

Trong 12 giờ tới, lũ hạ lưu sông Cả tại trạm Nam Đàn tiếp tục lên và đạt đỉnh ở mức 7,4m (dưới BD3 0,5m), lũ trên sông Lục Nam tiếp tục lên và khả năng đạt đỉnh ở dưới mức BD3, trên sông Thao tiếp tục xuống và ở trên mức BD3, trên sông Mã tiếp tục xuống dưới mức BD2.

Trong 12-24 tiếp theo, lũ hạ lưu sông Cả sẽ xuống dưới mức BD2, lũ trên sông Lục Nam sẽ xuống dưới mức BD2, trên sông Thao xuống dưới mức BD2, trên sông Mã tiếp tục xuống và ở trên mức BD1.

Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Đồng Nai xuống chậm và dao động ở mức BD2 (*Chi tiết mức nước thực đo, dự báo trong Phụ lục 1*).

Cảnh báo: Từ đêm nay (30/9) đến 01/10, lũ trên các sông ở khu vực Bắc Bộ, sông Lô; sông Cầu, sông Thương (Bắc Ninh) tiếp tục lên, hạ lưu sông La dao động ở mức đỉnh. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông nhỏ ở mức BD2-BD3 và trên BD3; **đỉnh lũ trên sông Lô (Tuyên Quang) lên trên BD3**, sông Cầu, sông Thương lên mức BD2-BD3; hạ lưu sông La (Hà Tĩnh) xấp xỉ mức BD2.

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Ngập lụt diễn ra tại các vùng trũng thấp ven sông, các khu đô thị thuộc khu vực Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh, Đồng Nai; lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh *(Thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất)* (Chi tiết khu vực có nguy cơ ngập lụt trong Phụ lục 2).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên sông gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế- xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 03h30 ngày 01/10

Tin phát lúc: 21h00

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

Phụ lục
Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)														
				19h/30	So sánh CBĐ	1h/1	So sánh CBĐ	7h/1	So sánh CBĐ	13h/1	So sánh CBĐ	19h/1	So sánh CBĐ	19h/1	So sánh CBĐ	01h/2	So sánh CBĐ	H định	So sánh CBĐ	Thời gian xuất hiện đỉnh
1	Thanh Hóa	Mã	Giàng	628	< BD3 22	575	> BD2 25	535	< BD2 15	500	< BD2 50	460	> BD1 60	420	>BD1 20	400	BD1			
2	Nghệ An	Cá	Nam Đàn	736	> BD2 46	730	> BD2 40	720	> BD2 30	700	> BD2 10	670	< BD2 20	640	<BD2 50	605	>BD1 65	740	< BD3 50	21-22h/30/9
3	Lào Cai	Thao	Yên Bái	3412	> BD3 212 và < LS 161	3370	> BD3 170	3270	> BD3 70	3180	< BD3 20	3080	< BD2 20							
4	Bắc Ninh	Lục Nam	Lục Nam	612	< BD3 18	605	< BD3 25	570	> BD2 40	530	BD2	480	< BD2 50					620	< BD3 10	20-22h/30/9

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường có nguy cơ ngập lụt
Lào Cai	Bát Xát, Phường Cam Đường, Phường Lào Cai,Xã Quy Mông, xã Trấn Yên, xã Hưng Khánh, Xã Lương Thịnh, Phường Nam Cường, Xã Việt Hồng,Xã Xuân Ái, Xã Tân Hợp,Xã Cát Thịnh, Phường Nghĩa Lộ,Phường Âu Lâu, Phường Văn Phú, Phường Yên Bái, Xã Bắc Hà, xã Lùng Phình, xã Tả Củ Tỷ, xã Bảo Nhai, xã Bản Liên, xã Cốc Lầu.Xã Mường Khương, Xã Bảo Hà, xã Nghĩa Đô, Xã Lâm Thượng, xã Mường Lai, xã Tân Lĩnh.
Thanh Hóa	Tây Đô, Vĩnh Lộc, Biện Thượng, Quý Lộc, Yên Trường, Yên Định, Định Tân, Định Hòa, Thiệu Quang, Hoàng Giang, Hoàng Lộc, Hoàng Châu, Hoàng Thanh, Đông Tiến, Hàm Rồng, Hạc Thành, Quảng Phú, Nguyệt Viên, Tây Đô, Vĩnh Lộc, Kim Tân, Thạch Bình, Hà Trung, Hà Long, Tống Sơn, Hoạt Giang, Lĩnh Toại, Triệu Lộc, Đông Thành, Hoa Lộc, Vạn Lộc, Nga Thắng, Nga Sơn, Ba Đình, Nga An, Tân Tiến, Lam Sơn, Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập, Sao Vàng, Thiệu Toán, Thiệu Trung, Thiệu Hóa, Thiệu Tiến, Thiệu Quang, Đông Tiến, Linh Sơn, Yên Thắng, Yên Khương, Văn Phú, Giao An, Đồng Lương

Nghệ An	Anh Sơn, Anh Sơn Đông, Bạch Ngọc, Cam Phục, Cát Ngạn, Châu Khê, Chiêu Lưu, Con Cuông, Đô Lương, Huồi Tụ, Hữu Kiệm, Lợng Minh, Lương Sơn, Mậu Thạch, Mường Lống, Mường Xén, Nậm Cắn, Nhân Hòa, Tam Quang, Tam Thái, Thành Bình Thọ, Tương Dương, Vĩnh Tường, Yên Hòa, Yên Na, Yên Xuân, Bích Hào, Cát Ngạn, Đại Đồng, Đô Lương, Hoa Quân, Hưng Nguyên, Hưng Nguyên Nam, Kim Bảng, Kim Liên, Lam Thành, Lương Sơn, Nam Đàn, P. Cửa Lò, P. Thành Vinh, P. Trường Vinh, P. Vinh Lộc, P. Vinh Phú, Sơn Lâm, Tam Đồng, Thiên Nhẫn, Thuần Trung, Vạn An, Xuân Lâm, Yên Xuân
Đồng Nai	Đăk Lua, Nam Cát Tiên, Tà Lài, Thanh Sơn, Phú Vinh, Định Quán
Bắc Ninh	Xã Kép, Tiên Lục, Nhã Nam, Yên Thế, Phường Tiền Phong, phường Phụng Sơn, Phường Chũ, Tuấn Đạo, An Lạc, Dương Hữu, Đại Sơn, Biên Sơn, Biễn Động, Lục Ngạn, Đèo Gia, Trường Sơn, Lục Sơn. Lục Nam, Nghĩa Phương, Cẩm Lý, Tân An, Xã Phật Tích, Phường Trí Quá, Phường Thuận Thành, Phường Mão Điền, Xã Chi Lăng, Phường Bồng Lai, Phường Đào Viên, Đại Lai, Nhân Thắng, Cao Đức.